

KẾ HOẠCH

Hành động đảm bảo chất lượng, an ninh, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2024

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm; Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 về quy định chi tiết một số Điều của Luật An toàn thực phẩm; Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Quyết định số 426/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 của Chính phủ về Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 17-CT/TW; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/04/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về An toàn thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 27/10/2016 của Thành ủy Hà Nội về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm (ATTP) trong tình hình mới trên địa bàn Hà Nội; Quyết định số 613/QĐ-BNN-CCPT ngày 28/02/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2024; Kế hoạch 228/KH-UBND ngày 11/9/2023 của UBND Thành phố về Đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch Hành động đảm bảo chất lượng, an ninh, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU

- Triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp theo chỉ đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và PTNT về đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm và nâng cao khả năng cạnh tranh của nông lâm thủy sản được sản xuất tại Hà Nội và nhập từ các tỉnh, Thành phố trong cả nước.

- Bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng an toàn, gia tăng chế biến nông lâm thủy sản. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm (ATTP) nông lâm thủy sản. Giảm thiểu ô nhiễm sinh học và tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đáp ứng yêu cầu bảo đảm ATTP cho người tiêu dùng Thủ đô, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển sản xuất nông nghiệp an toàn, bền vững; Triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp bảo đảm an ninh lương thực, an ninh dinh dưỡng, gia tăng chế biến và phát triển bền vững.

II. KẾT QUẢ VÀ CHỈ SỐ CẦN ĐẠT

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về chất lượng, ATTP nông nghiệp từ cấp Thành phố tới xã, phường, thị trấn, đảm bảo 100% cán bộ làm công tác ATTP các cấp được tập huấn, cập nhật kiến thức về quản lý chất lượng, ATTP nông nghiệp. Phần đầu 90% người sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản được tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản.

- Phần đầu tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm hoặc các chứng nhận tương đương đạt 99,1%; tỷ lệ các cơ sở nhỏ lẻ ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn đạt 98%.

- Thực hiện giám sát diện rộng về chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản; Phần đầu tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm quy định về ATTP giảm 10%/năm so với năm 2023; Tiếp tục kiểm soát tốt việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và trồng trọt.

- Phần đầu tỷ lệ diện tích trồng trọt, diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận thực hành nông nghiệp tốt VietGAP, VietGHAP hoặc tương đương tăng 10% (so với năm 2023).

- Phần đầu tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 22000 (hoặc tương đương) tăng tương ứng 10%/năm và 15%/năm (so với năm 2023).

- Tăng tỉ lệ gia súc, gia cầm được giết mổ tập trung công nghiệp.

- Số lượng chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn tăng 10% (so với năm 2023). Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm đảm bảo ATTP, tăng số lượng sản phẩm nông lâm thủy sản được bảo hộ dưới hình thức chỉ dẫn địa lý.

- Khuyến khích, hỗ trợ xây dựng, phát triển HTX chuyên ngành, phát triển chế biến sản phẩm nông sản gắn với vùng chuyên canh tập trung.

- Thí điểm xây dựng mô hình nâng cao đảm bảo an toàn thực phẩm đối với các tiểu thương kinh doanh sản phẩm rau, củ, quả tại chợ đầu mối nông sản trên địa bàn Thành phố.

- Phần đầu tốc độ tăng giá trị tăng thêm lĩnh vực công nghiệp chế biến nông sản đạt 7.5%; Tốc độ tăng giá trị gia tăng của sản phẩm chăn nuôi chế biến đạt 3.5%.

- Tỷ lệ tổn thất sau thu hoạch của nông sản chủ lực giảm 1,0%/năm.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

1. Nâng cao chất lượng nguồn lực quản lý, đảm bảo chất lượng, ATTP, gia tăng chế biến và phát triển thị trường trong lĩnh vực nông nghiệp.

2. Tiếp tục chỉ đạo điều hành gắn kết chặt chẽ công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản với các nhiệm vụ tái cơ cấu

ngành nông nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng hàng nông sản và hiệu quả sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

3. Triển khai hiệu quả các cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, đảm bảo ATTP, gia tăng chế biến và phát triển thị trường. Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường lĩnh vực nông lâm thủy sản.

4. Đổi mới công tác phổ biến, tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức và hành động đảm bảo chất lượng, an ninh, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến trong sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản và truyền thông quảng bá sản phẩm nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn, truy xuất được nguồn gốc xuất xứ. Phối hợp với các cơ quan báo, đài, truyền thanh của Trung ương và Hà Nội thực hiện các chương trình, chuyên mục, phóng sự truyền thông về quản lý chất lượng vật tư và ATTP nông nghiệp; tăng cường phổ biến các văn bản mới, kiến thức đảm bảo ATTP, phòng chống ngộ độc, lựa chọn thực phẩm an toàn. Tuyên truyền, phổ biến các kiến thức pháp luật về ATTP, thông qua Website của các đơn vị và xuất bản ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền về quản lý chất lượng, ATTP nông nghiệp. Truyền thông, quảng bá các địa chỉ sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn.

5. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, tăng cường sử dụng vật tư nông nghiệp theo hướng hữu cơ, phát triển sản xuất các sản phẩm nông lâm thủy sản hữu cơ, nông nghiệp sinh thái và các sản phẩm đạt tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP và tương đương.

6. Đảm bảo thẩm định chứng nhận đầy đủ cơ sở đủ điều kiện đảm bảo ATTP, tăng cường vận động cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ ký cam kết và kiểm tra ký cam kết theo quy định.

7. Triển khai hiệu quả Chương trình phối hợp số 7237/CTPH-BNNPTNT-UBND ngày 23/10/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và UBND thành phố Hà Nội về Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông, lâm, thủy sản, giao thương giữa thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố giai đoạn 2021 – 2025; Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội phối hợp với các tỉnh, thành phố phát triển chuỗi sản xuất, cung ứng nông lâm thủy sản an toàn cho Thành phố. Tăng cường kết nối sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn, đặc sản vùng miền phục vụ người tiêu dùng Thủ đô.

8. Chủ động giám sát, cảnh báo, kiểm tra, hậu kiểm, kiểm tra đột xuất phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm cơ sở, sản phẩm vi phạm về chất lượng ATTP. Tăng cường quản lý thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, thức ăn chăn nuôi, chú trọng kiểm soát các chất cấm trong sản xuất nông nghiệp, chợ đầu mối nông sản thực phẩm an toàn. Kiểm soát chặt chẽ, giám sát chất lượng ATTP các mặt hàng nông lâm thủy sản, sản phẩm OCOP.

9. Chủ động kịp thời xử lý sự cố ATTP, quản lý và giải quyết hiệu quả, triệt để các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản.

10. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến nông lâm thủy sản nhằm tạo điều kiện thuận lợi để giảm tối đa thời gian và điều kiện thực hiện thủ tục hành chính từ đó tiết kiệm chi phí cho cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm và các cơ quan thực thi nhiệm vụ. Duy trì và phát triển ứng dụng hệ thống thông tin điện tử sử dụng mã QRcode truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản an toàn trên địa bàn thành phố Hà Nội. Quản lý, phát triển chợ Thương mại điện tử tiêu thụ sản phẩm nông lâm sản thủy sản an toàn. Hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu gắn với truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Hỗ trợ kết nối cung cầu, đẩy mạnh xúc tiến thương mại, phát triển thương hiệu cho các sản phẩm nông sản của Thành phố.

(Nội dung chi tiết và phân công tại phụ lục kèm theo).

IV. NGUỒN KINH PHÍ

1. Ngân sách Thành phố cho quản lý, kiểm soát ATTP.
2. Vốn sự nghiệp kinh tế giao cho các cấp, các ngành.
3. Kinh phí huy động xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các cơ quan

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai từng nhiệm vụ cụ thể của kế hoạch đảm bảo tiến độ, hiệu quả.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch, định kỳ tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã tổng hợp, cung cấp thông tin về tình hình sản xuất nông sản thực phẩm, khả năng đáp ứng các sản phẩm nông sản thực phẩm an toàn để phục vụ triển khai các hoạt động kết nối, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn.

b) Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả.

- Chỉ đạo các phòng, ban liên quan trực thuộc, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn triển khai từng nhiệm vụ cụ thể.

- Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội) kết quả thực hiện, trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện.

c) Sở, ngành, đoàn thể liên quan

- Sở Y tế, Sở Công Thương: Chủ động phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong triển khai các hoạt động bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng, gia tăng chế biến nông lâm thủy sản trên địa bàn Thành phố theo phân công, phân cấp.

- Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã đề xuất, báo cáo cơ quan có thẩm quyền kiến toàn, ổn định nguồn lực quản lý, đảm bảo chất lượng, an ninh, ATTP, gia tăng chế biến và phát triển thị trường trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Công an Thành phố, Cục Quản lý thị trường: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân quận huyện, thị xã tổ chức trình sát, điều tra, phát hiện, xử lý những hành vi, vi phạm pháp luật về chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông, lâm, thủy sản.

- Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan báo chí, đài phát thanh, truyền hình các cấp từ Thành phố đến cấp xã, phường, thị trấn dành thời lượng thích đáng, phù hợp để phổ biến kiến thức, quy định pháp luật và các hoạt động bảo đảm ATTP cho nhân dân tăng cường hiểu biết cho người dân về ATTP.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính: Bố trí kinh phí cho các hoạt động bảo đảm an ninh, ATTP, gia tăng chế biến và phát triển thị trường sản phẩm nông nghiệp theo kế hoạch được Thành phố giao. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí theo quy định hiện hành.

- Đề nghị các đoàn thể Thành phố (Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hà Nội, Hội Nông dân Thành phố, Hội Liên hiệp phụ nữ Thành phố,...) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động phối hợp với ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về ATTP nông lâm thủy sản, đồng thời phát hiện tố giác việc sản xuất, kinh doanh chất cấm, sản phẩm nông, lâm, thủy sản kém chất lượng với các cơ quan quản lý chuyên ngành cũng như chính quyền các cấp để ngăn chặn và xử lý kịp thời.

2. Sơ kết và tổng kết

UBND Thành phố yêu cầu các sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân liên quan nghiêm túc tổ chức thực hiện Kế hoạch, trong quá trình thực hiện nếu cần sửa đổi, bổ sung kế hoạch, Giám đốc các Sở, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chủ động báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu).

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì tổ chức sơ kết và tổng kết để đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch. Thống nhất giải pháp, biện pháp khắc phục các khó khăn vướng mắc trong thực hiện, kịp thời báo cáo, đề xuất UBND Thành phố giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Phó Chủ tịch Nguyễn Mạnh Quyền;
- Các sở, ngành Thành phố;
- Cục Quản lý thị trường;
- Công an Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Hội Nông dân TP, Hội LHPN TP;
- VPUB: CVP, PCVP, KTN, KGVX, TH;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Quyền

PHỤ LỤC**Phân công thực hiện Kế hoạch nhằm Đồng đảm bảo chất lượng, an ninh, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2024***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố Hà Nội)*

| TT | Nhiệm vụ | Chủ trì | Phối hợp |
|-----------|---|----------------------------------|--|
| 1 | Nâng cao chất lượng nguồn lực quản lý, đảm bảo chất lượng, ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp. | | |
| 1.1 | Hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị tổ chức lực lượng quản lý chất lượng, ATTP đáp ứng yêu cầu tình hình mới | Sở Nội vụ | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện |
| 1.2 | Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý chất lượng, ATTP các cấp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản về đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường | Sở Nông nghiệp và PTNT | Sở Y tế, Sở Công Thương; UBND cấp huyện |
| 2. | Phổ biến pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, gia tăng chế biến và phát triển thị trường | | |
| 2.1 | Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, quy định của Việt Nam và thị trường một số nước nhập khẩu về chất lượng, ATTP lĩnh vực nông nghiệp tới tổ chức, người dân và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản | Sở Nông nghiệp và PTNT | UBND cấp huyện |
| 2.2 | Hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp chuyển giao khoa học công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, chuyển mạnh sang chế biến sâu, chế biến tinh và kết nối tiêu thụ sản phẩm | Sở Nông nghiệp và PTNT | Các Sở, ngành liên quan; UBND cấp huyện |
| 2.3 | Phối hợp, chỉ đạo các cấp triển khai các chương trình phối hợp tuyên truyền, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn giai đoạn 2023 | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp | Ủy ban Mặt trận tổ quốc, Hội nông dân Thành phố, |

| TT | Nhiệm vụ | Chủ trì | Phối hợp |
|----------|--|--|--|
| | – 2025. | huyện | Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố |
| 2.4 | Chủ động phối hợp với Báo, Đài truyền thông đầy đủ, chính xác, khách quan, kịp thời công tác quản lý vật tư nông nghiệp và đảm bảo chất lượng, ATTP. Tăng cường truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp chất lượng cao, các chuỗi sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn. | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện | Đài Phát thanh Truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế đô thị, các cơ quan thông tấn báo chí của Trung ương và Hà Nội; Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông. |
| 3 | Triển khai công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến, phát triển thị trường đáp ứng yêu cầu tiêu dùng của người dân và từng bước xuất khẩu | | |
| 3.1 | Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường trong các Kế hoạch, Đề án đã được ban hành, | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện | Các Sở, ngành liên quan |
| 3.2 | Xây dựng mô hình: Mô hình Ban/Tổ giám sát ATTP tại cơ sở ở cấp xã có sự tham gia của đại diện Ban quản lý nông thôn mới, Chi hội nông dân, Chi hội Phụ nữ và lực lượng khuyến nông cộng đồng; Mô hình chuỗi giá trị ngành hàng gắn với vùng nguyên liệu, hợp tác xã với hệ thống logistics cho tiêu thụ nội địa và xuất khẩu | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện | Các Sở, ngành liên quan |
| 3.3 | Phát hiện, phổ biến, nhân rộng các mô hình phát triển nông nghiệp, nông thôn có hiệu quả gắn với bảo đảm chất lượng, ATTP; biểu dương gương điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện | Các Sở, ngành liên quan |

| TT | Nhiệm vụ | Chủ trì | Phối hợp |
|-----|---|---|--|
| | chất lượng, ATTP | | |
| 3.4 | Thí điểm xây dựng mô hình nâng cao đảm bảo an toàn thực phẩm đối với các tiểu thương kinh doanh sản phẩm rau, củ, quả tại chợ đầu mối nông sản trên địa bàn Thành phố | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện | Các Sở, ngành liên quan |
| 3.5 | Triển khai công tác phát triển thị trường và kết nối tiêu thụ nông sản thực phẩm năm 2024; Phát triển, hỗ trợ cải thiện bảo quản, chế biến sau thu hoạch, ổn định chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu. | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện | Các Sở, ngành liên quan |
| 3.6 | Thực hiện tốt các quy hoạch phát triển nông nghiệp, quy hoạch giết mổ. Xây dựng, mở rộng các vùng sản xuất tập trung gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; thúc đẩy các vùng sản xuất nông sản thực phẩm an toàn, làng nghề thực phẩm, chợ đầu mối nông sản thực phẩm an toàn. | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện | Các Sở, ngành liên quan |
| 3.7 | Chỉ đạo xây dựng và mở rộng vùng sản xuất tập trung quy mô lớn các sản phẩm nông sản thực phẩm chủ lực của Thành phố; tiếp tục nhân rộng mô hình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ đảm bảo ATTP cho tiêu dùng thủ đô và mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu. | Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới; UBND cấp huyện | - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Công Thương. |
| 4 | Triển khai hiệu quả Chương trình phối hợp số 7237/CTPH-BNNPTNT-UBND ngày 23/10/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và UBND thành phố Hà Nội về đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giao thương giữa Hà Nội và các tỉnh, thành phố | Sở Nông nghiệp và PTNT; | UBND cấp huyện; Các Sở, ngành liên quan |
| 5 | Chủ động kiểm tra, giám sát, phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm cơ sở, sản phẩm vi phạm quy định về chất lượng, ATTP | | |

| TT | Nhiệm vụ | Chủ trì | Phối hợp |
|----------|---|---|---|
| 5.1 | Triển khai kịp thời, đồng bộ, đầy đủ các Chương trình, kế hoạch của Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm; Chương trình giám sát chất lượng, ATTP trên diện rộng, tập trung theo vùng sản xuất, sản phẩm có rủi ro cao; kế hoạch thanh tra, kiểm tra, ưu tiên cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, cơ sở giết mổ, sơ chế, bảo quản, bày bán nông sản, thủy sản tươi sống; chợ đầu mối nông sản thực phẩm an toàn; truy xuất và xử lý triệt để trường hợp vi phạm theo quy định. | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện | Sở Y tế, Sở Công thương và các Sở, ngành liên quan |
| 5.2 | Kiểm tra, hậu kiểm phát hiện và xử lý triệt để các vụ vi phạm về kinh doanh, sử dụng, lạm dụng vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông nghiệp không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gian lận chất lượng, nguồn gốc xuất xứ | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện | Các Sở, ngành liên quan |
| 5.3 | Phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội trong vận động toàn dân thực hiện giám sát thực thi pháp luật, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm ATTP, buôn lậu, gian lận thương mại. | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện | Ủy ban Mặt trận tổ quốc, Hội nông dân Thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố |
| 5.4 | Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng thuộc Công an thành phố, Quản lý thị trường phát hiện, điều tra, thanh tra đột xuất, triệt phá dứt điểm các đường dây nhập lậu, các cơ sở sản xuất và tàng trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi ngoài danh mục được phép sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản. | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện | - Công an Thành phố. - Cục Quản lý thị trường. |
| 6 | Triển khai hiệu quả các cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ | | |

| TT | Nhiệm vụ | Chủ trì | Phối hợp |
|-----|--|--|---|
| | phát triển sản xuất nông nghiệp, đảm bảo ATTP. Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông nghiệp | | |
| 6.1 | Tham mưu, ban hành theo thẩm quyền các văn bản chỉ đạo, quản lý và triển khai các chính sách pháp luật của nhà nước về công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản, rà soát, hoàn thiện phân công, phân cấp, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan từ Thành phố đến xã, phường, thị trấn trong công tác quản lý nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản. | Sở Nông nghiệp và PTNT | UBND cấp huyện |
| 6.2 | Phổ biến, thực hiện có hiệu quả các chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, phát triển sản xuất, phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm. | Sở Nông nghiệp và PTNT | Sở Kế hoạch và Đầu tư; UBND cấp huyện - Cơ quan thông tấn báo chí của Thành phố và Trung ương. |
| 6.3 | Khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản áp dụng các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến trong trồng trọt, chăn nuôi, sơ chế, giết mổ, chế biến, kinh doanh như VietGAP, VietGHAP, GMP, HACCP, sản xuất hữu cơ... Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm nông sản bảo đảm chất lượng ATTP. | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện | - Sở Y tế, Sở Công Thương. |
| 7 | Đảm bảo thẩm định chứng nhận đầy đủ cơ sở đủ điều kiện đảm bảo ATTP, tăng cường vận động cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ ký cam kết và kiểm tra ký cam kết theo quy định | | |
| 7.1 | Tổ chức triển khai Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp | |

| TT | Nhiệm vụ | Chủ trì | Phối hợp |
|-----|--|---|---|
| | doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT. | huyện | |
| 7.2 | Tăng cường vận động, kiểm tra việc ký cam kết của cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản theo Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT, ngày 30/10/2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.. | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện | UBND cấp huyện |
| 8 | Chủ động kịp thời xử lý sự cố ATTP, quản lý và giải quyết hiệu quả, triệt để các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản | | |
| | Thường xuyên cập nhật, tiếp nhận xử lý sự cố ATTP, quản lý và giải quyết hiệu quả, triệt để các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Y tế, Sở Công Thương. - Công an Thành phố - Cục Quản lý Thị trường |
| 9 | Duy trì và phát triển ứng dụng hệ thống thông tin điện tử sử dụng mã QRcode truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản an toàn trên địa bàn thành phố Hà Nội. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm nông sản bảo đảm chất lượng ATTP. | | |
| 9.1 | Tiếp tục phát triển ứng dụng hệ thống phần mềm thông tin điện tử sử dụng mã QR trong quản lý, nhận diện và truy xuất nguồn gốc, đảm bảo an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm nông lâm thủy sản, tiếp tục nâng cao tỷ lệ ứng dụng hệ thống phần mềm thông tin điện tử trong truy xuất nguồn gốc đảm bảo ATTP theo chuỗi tập trung vào sản phẩm | Sở Nông nghiệp và PTNT | Sở Y tế, Sở Công Thương; UBND cấp huyện |

| TT | Nhiệm vụ | Chủ trì | Phối hợp |
|-----------|--|---|--|
| | nguyên cơ cao như rau, củ, quả, trái cây, thịt, thủy sản. | | |
| 9.2 | Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp; tăng đầu tư cải thiện điều kiện ATTP trong giết mổ, sơ chế, bày bán nông sản, thủy sản tươi sống, chợ đầu mối nông sản thực phẩm; tổ chức liên kết, nhân rộng các chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn gắn với truy xuất nguồn gốc, quảng bá sản phẩm thông qua bao gói, ghi nhãn, dán tem truy xuất điện tử. | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện | - Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế, Sở Công Thương. - Hội Nông dân Thành phố, Hội Liên hiệp phụ nữ Thành phố. |
| 9.3 | Hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu gắn với truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Hỗ trợ kết nối cung cầu, đẩy mạnh xúc tiến thương mại, phát triển thương hiệu cho các sản phẩm nông sản của Thành phố. | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện | Sở Y tế, Sở Công Thương; UBND cấp huyện |
| 10 | Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường | | |
| 10.1 | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cơ sở dữ liệu lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường đảm bảo tích hợp được vào Hệ thống cơ sở dữ liệu chung của cả nước | Sở Nông nghiệp và PTNT | UBND cấp huyện |
| 10.2 | Tổ chức cập nhật thông tin, dữ liệu và khai thác, quản trị hệ thống cơ sở dữ liệu của Thành phố về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và thị trường nông lâm thủy sản | Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện | |
| 10.3 | Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản nhằm tạo điều kiện thuận lợi và giảm tối đa thời gian, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhằm tiết kiệm chi phí và các điều kiện cho doanh | Sở Nông nghiệp và PTNT | UBND cấp huyện |

| TT | Nhiệm vụ | Chủ trì | Phối hợp |
|------|---|------------------------|----------------|
| | nghiệp và cơ quan trọng lý. | | |
| 10.4 | Duy trì, phát triển, tích hợp hệ thống cảnh báo nhanh và phân tích nguy cơ về ATTP trên địa bàn Thành phố bằng Hệ thống phần mềm ứng dụng nền tảng công nghệ GIS ứng dụng quản lý ATTP nông lâm sản (gis.chicucquanlychatluongnsts.hanoi.gov.vn); Duy trì và mở rộng Hệ thống quản lý dữ liệu tự công bố sản phẩm nông lâm thủy sản, (tuongbo.sonnptnt.hanoi.gov.vn). Xây dựng hệ thống phần mềm trực tuyến kiểm tra, đánh giá kiến thức an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản (tracnghiemattp.chicucquanlychatluongnsts.hanoi.gov.vn). | Sở Nông nghiệp và PTNT | UBND cấp huyện |